

Số: 10/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Xét Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo nghị quyết Về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 55/BC-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang, như sau:

1. Giữ nguyên 03 đơn vị hành chính cấp xã, gồm:

- Xã Trung Hà: Diện tích tự nhiên 103,18 km²; quy mô dân số: 8.303 người.

- Xã Kiến Thiết: Diện tích tự nhiên 109,48 km²; quy mô dân số: 6.783 người.
- Xã Hùng Đức: Diện tích tự nhiên 63,63 km²; quy mô dân số: 10.368 người.

2. Sắp xếp 134 xã, phường, thị trấn để thành lập 48 xã, phường (43 xã, 05 phường):

(1) Thành lập xã Thượng Lâm trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Khuôn Hà, Thượng Lâm. Sau khi thành lập, xã Thượng Lâm có diện tích tự nhiên 277,16 km²; quy mô dân số 9.886 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Thượng Lâm: Tại xã Thượng Lâm hiện nay.

(2) Thành lập xã Lâm Bình trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã và 01 thị trấn gồm: Các xã Phúc Yên, Xuân Lập và thị trấn Lăng Can. Sau khi thành lập, xã Lâm Bình có diện tích tự nhiên 327,65 km²; quy mô dân số 12.399 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Lâm Bình: Tại thị trấn Lăng Can hiện nay.

(3) Thành lập xã Minh Quang trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Minh Quang, Phúc Sơn, Hồng Quang. Sau khi thành lập, xã Minh Quang có diện tích tự nhiên 191,34 km²; quy mô dân số 20.122 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Minh Quang: Tại xã Minh Quang hiện nay.

(4) Thành lập xã Bình An trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Bình An, Thổ Bình. Sau khi thành lập, xã Bình An có diện tích tự nhiên 121,40 km²; quy mô dân số 10.225 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Bình An: Tại xã Thổ Bình hiện nay.

(5) Thành lập xã Côn Lôn trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Sinh Long, Côn Lôn. Sau khi thành lập, xã Côn Lôn có diện tích tự nhiên 160,76 km²; quy mô dân số 5.734 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Côn Lôn: Tại xã Côn Lôn hiện nay.

(6) Thành lập xã Yên Hoa trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Khâu Tinh, Yên Hoa. Sau khi thành lập, xã Yên Hoa có diện tích tự nhiên 143,83 km²; quy mô dân số 7.323 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Yên Hoa: Tại xã Yên Hoa hiện nay.

(7) Thành lập xã Thượng Nông trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Thượng Nông, Thượng Giáp. Sau khi thành lập, xã Thượng Nông có diện tích tự nhiên 79,83 km²; quy mô dân số 7.204 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Thượng Nông: Tại xã Thượng Nông hiện nay.

(8) Thành lập xã Hồng Thái trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Hồng Thái, Đà Vị, Sơn Phú. Sau khi thành lập, xã Hồng Thái có diện tích tự nhiên 222,59 km²; quy mô dân số 11.296 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Hồng Thái: Tại xã Đà Vị hiện nay.

(9) Thành lập xã Nà Hang trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã và 01 thị trấn gồm: Các xã Năng Khả, Thanh Tương và thị trấn Na Hang. Sau khi thành lập, xã Nà Hang có diện tích tự nhiên 256,53 km²; quy mô dân số 17.364 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Nà Hang: Tại thị trấn Na Hang hiện nay.

(10) Thành lập xã Tân Mỹ trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Tân Mỹ, Hùng Mỹ. Sau khi thành lập, xã Tân Mỹ có diện tích tự nhiên 137,31 km²; quy mô dân số 15.201 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Tân Mỹ: Tại xã Tân Mỹ hiện nay.

(11) Thành lập xã Yên Lập trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Yên Lập, Bình Phú. Sau khi thành lập, xã Yên Lập có diện tích tự nhiên 103,59 km²; quy mô dân số 10.280 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Yên Lập: Tại xã Yên Lập hiện nay.

(12) Thành lập xã Tân An trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Hà Lang, Tân An. Sau khi thành lập, xã Tân An có diện tích tự nhiên 133,27 km²; quy mô dân số 11.075 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Tân An: Tại xã Tân An hiện nay.

(13) Thành lập xã Chiêm Hoá trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 04 xã và 01 thị trấn gồm: Các xã Xuân Quang, Phúc Thịnh, Ngọc Hội, Trung Hoà và thị trấn Vĩnh Lộc. Sau khi thành lập, xã Chiêm Hoá có diện tích tự nhiên 111,65 km²; quy mô dân số 30.329 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Chiêm Hoá: Tại thị trấn Vĩnh Lộc hiện nay.

(14) Thành lập xã Hoà An trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Tân Thịnh, Nhân Lý, Hoà An. Sau khi thành lập, xã Hoà An có diện tích tự nhiên 66,71 km²; quy mô dân số 13.208 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Hoà An: Tại xã Hoà An hiện nay.

(15) Thành lập xã Kiên Đài trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Phú Bình, Kiên Đài. Sau khi thành lập, xã Kiên Đài có diện tích tự nhiên 130,82 km²; quy mô dân số 9.351 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Kiên Đài: Tại xã Phú Bình hiện nay.

(16) Thành lập xã Tri Phú trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Linh Phú, Tri Phú. Sau khi thành lập, xã Tri Phú có diện tích tự nhiên 170,26 km²; quy mô dân số 8.686 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Tri Phú: Tại xã Tri Phú hiện nay.

(17) Thành lập xã Kim Bình trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Vinh Quang, Kim Bình, Bình Nhân. Sau khi thành lập, xã Kim Bình có diện tích tự nhiên 92,09 km²; quy mô dân số 16.873 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Kim Bình: Tại xã Kim Bình hiện nay.

(18) Thành lập xã Yên Nguyên trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Hoà Phú, Yên Nguyên. Sau khi thành lập, xã Yên Nguyên có diện tích tự nhiên 97,36 km²; quy mô dân số 16.024 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Yên Nguyên: Tại xã Yên Nguyên hiện nay.

(19) Thành lập xã Yên Phú trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Yên Lâm, Yên Phú. Sau khi thành lập, xã Yên Phú có diện tích tự nhiên 222,57 km²; quy mô dân số 14.890 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Yên Phú: Tại xã Yên Phú hiện nay.

(20) Thành lập xã Bạch Xa trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Yên Thuận, Bạch Xa, Minh Khương. Sau khi thành lập, xã Bạch Xa có diện tích tự nhiên 127,41 km²; quy mô dân số 15.309 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Bạch Xa: Tại xã Bạch Xa hiện nay.

(21) Thành lập xã Phù Lưu trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Phù Lưu, Minh Dân. Sau khi thành lập, xã Phù Lưu có diện tích tự nhiên 120,45 km²; quy mô dân số 16.154 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Phù Lưu: Tại xã Phù Lưu hiện nay.

(22) Thành lập xã Hàm Yên trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã và 01 thị trấn gồm: Các xã Tân Thành, Bằng Cốc, Nhân Mục và thị trấn Tân Yên. Sau khi thành lập, xã Hàm Yên có diện tích tự nhiên 126,19 km²; quy mô dân số 29.508 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Hàm Yên: Tại thị trấn Tân Yên hiện nay.

(23) Thành lập xã Bình Xa trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Minh Hương, Bình Xa. Sau khi thành lập, xã Bình Xa có diện tích tự nhiên 91,17 km²; quy mô dân số 17.998 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Bình Xa: Tại xã Bình Xa hiện nay.

(24) Thành lập xã Thái Sơn trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Thái Sơn, Thành Long. Sau khi thành lập, xã Thái Sơn có diện tích tự nhiên 93,54 km²; quy mô dân số 16.385 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Thái Sơn: Tại xã Thái Sơn hiện nay.

(25) Thành lập xã Thái Hoà trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Thái Hoà, Đức Ninh. Sau khi thành lập, xã Thái Hoà có diện tích tự nhiên 55,60 km²; quy mô dân số 18.289 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Thái Hoà: Tại xã Thái Hoà hiện nay.

(26) Thành lập xã Hùng Lợi trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Hùng Lợi, Trung Minh. Sau khi thành lập, xã Hùng Lợi có diện tích tự nhiên 168,93 km²; quy mô dân số 10.882 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Hùng Lợi: Tại xã Hùng Lợi hiện nay.

(27) Thành lập xã Trung Sơn trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Đạo Viện, Trung Sơn, Công Đa. Sau khi thành lập, xã Trung Sơn có diện tích tự nhiên 134,29 km²; quy mô dân số 10.952 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Trung Sơn: Tại xã Trung Sơn hiện nay.

(28) Thành lập xã Thái Bình trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Phú Thịnh, Tiến Bộ và một phần diện tích tự nhiên (26,18 km²), một phần dân số (5.110 người) của xã Thái Bình (sau khi điều chỉnh một phần tích tự nhiên là 0,82 km², dân số là 584 người của thôn Chanh 1 nhập vào phường Nông Tiến). Sau khi thành lập, xã Thái Bình có diện tích tự nhiên 102,59 km²; quy mô dân số 13.803 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Thái Bình: Tại xã Thái Bình hiện nay.

(29) Thành lập xã Tân Long trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 02 xã gồm: Tân Tiến, Tân Long. Sau khi thành lập, xã Tân Long có diện tích tự nhiên 95,32 km²; quy mô dân số 10.976 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Tân Long: Tại xã Tân Long hiện nay.

(30) Thành lập xã Xuân Vân trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Trung Trực, Xuân Vân, Phúc Ninh. Sau khi thành lập, xã Xuân Vân có diện tích tự nhiên 104,25 km²; quy mô dân số 19.020 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Xuân Vân: Tại xã Xuân Vân hiện nay.

(31) Thành lập xã Lục Hành trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Quý Quân, Lục Hành, Chiêu Yên. Sau khi thành lập, xã Lục Hành có diện tích tự nhiên 87,97 km²; quy mô dân số 11.022 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Lục Hành: Tại xã Lục Hành hiện nay.

(32) Thành lập xã Yên Sơn trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã và 01 thị trấn gồm: Các xã Tứ Quận, Lang Quán, Chân Sơn và thị trấn Yên Sơn. Sau khi thành lập, xã Yên Sơn có diện tích tự nhiên 117,92 km²; quy mô dân số 31.560 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Yên Sơn: Tại thị trấn Yên Sơn hiện nay.

(33) Thành lập xã Nhữ Khê trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Nhữ Hán, Nhữ Khê, Đội Bình. Sau khi thành lập, xã Nhữ Khê có diện tích tự nhiên 59,04 km²; quy mô dân số 21.799 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Nhữ Khê: Tại xã Nhữ Khê hiện nay.

(34) Thành lập xã Tân Trào trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Kim Quan, Trung Yên, Tân Trào. Sau khi thành lập, xã Tân Trào có diện tích tự nhiên 98,57 km²; quy mô dân số 14.911 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Tân Trào: Tại xã Tân Trào hiện nay.

(35) Thành lập xã Minh Thanh trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Minh Thanh, Bình Yên, Lương Thiện. Sau khi thành lập, xã Minh Thanh có diện tích tự nhiên 78,57 km²; quy mô dân số 13.453 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Minh Thanh: Tại xã Bình Yên hiện nay.

(36) Thành lập xã Sơn Dương trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã và 01 thị trấn gồm: Các xã Hợp Thành, Phúc Ứng, Tú Thịnh và thị trấn Sơn Dương. Sau khi thành lập, xã Sơn Dương có diện tích tự nhiên 123,17 km²; quy mô dân số 41.954 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Sơn Dương: Tại thị trấn Sơn Dương hiện nay.

(37) Thành lập xã Bình Ca trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Thượng Âm, Cấp Tiến, Vĩnh Lợi. Sau khi thành lập, xã Bình Ca có diện tích tự nhiên 69,48 km²; quy mô dân số 24.339 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Bình Ca: Tại xã Vĩnh Lợi hiện nay.

(38) Thành lập xã Tân Thanh trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Kháng Nhật, Hợp Hòa, Tân Thanh. Sau khi thành lập, xã Tân Thanh có diện tích tự nhiên 114,42; quy mô dân số 18.856 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Tân Thanh: Tại xã Hợp Hoà hiện nay.

(39) Thành lập xã Sơn Thủy trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Ninh Lai, Thiện Kế, Sơn Nam. Sau khi thành lập, xã Sơn Thủy có diện tích tự nhiên 76,13 km²; quy mô dân số 28.259 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Sơn Thủy: Tại xã Sơn Nam hiện nay.

(40) Thành lập xã Phú Lương trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Đại Phú, Phú Lương, Tam Đa. Sau khi thành lập, xã Phú Lương có diện tích tự nhiên 85,65 km²; quy mô dân số 27.300 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Phú Lương: Tại xã Phú Lương hiện nay.

(41) Thành lập xã Trường Sinh trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Trường Sinh, Hào Phú, Đông Lợi. Sau khi thành lập, xã Trường Sinh có diện tích tự nhiên 53,36 km²; quy mô dân số 17.615 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Trường Sinh: Tại xã Hào Phú hiện nay.

(42) Thành lập xã Hồng Sơn trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Chi Thiết, Hồng Sơn, Văn Phú. Sau khi thành lập, xã Hồng Sơn có diện tích tự nhiên 44,22 km²; quy mô dân số 19.417 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Hồng Sơn: Tại xã Hồng Sơn hiện nay.

(43) Thành lập xã Đông Thọ trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Đồng Quý, Đông Thọ, Quyết Thắng. Sau khi thành lập, xã Đông Thọ có diện tích tự nhiên 74,86 km²; quy mô dân số 18.085 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của xã Đông Thọ: Tại xã Đông Thọ hiện nay.

(44) Thành lập phường Mỹ Lâm trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của xã Mỹ Bằng, phường Mỹ Lâm và một phần diện tích tự nhiên (34,15 km²), một phần dân số (10.177 người) của xã Kim Phú. Sau khi thành lập, phường Mỹ Lâm có diện tích tự nhiên 80,20 km²; quy mô dân số 31.446 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của phường Mỹ Lâm: Tại phường Mỹ Lâm hiện nay.

(45) Thành lập phường Minh Xuân trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của xã Trung Môn, 05 phường gồm: Ý La, Tân Hà, Phan Thiết, Minh Xuân, Tân Quang và một phần diện tích tự nhiên (9,8 km²), một phần dân số (6.255 người) của xã Kim Phú. Sau khi thành lập, phường Minh Xuân có diện tích tự nhiên 34,90 km²; quy mô dân số 72.000 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của phường Minh Xuân: Tại phường Ý La hiện nay.

(46) Thành lập phường Nông Tiến trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của xã Tràng Đà, phường Nông Tiến và một phần diện tích tự nhiên (0,82 km²), một phần dân số (584 người thôn Chanh 1) của xã Thái Bình. Sau khi thành lập, phường Nông Tiến có diện tích tự nhiên 26,99 km²; quy mô dân số 15.393 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của phường Nông Tiến: Tại phường Nông Tiến hiện nay.

(47) Thành lập phường An Tường trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của 03 xã gồm: Hoàng Khai, Lương Vượng, An Khang và 02 phường gồm: Hưng Thành, An Tường. Sau khi thành lập, phường An Tường có diện tích tự nhiên 53,44 km²; quy mô dân số 42.952 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của phường An Tường: Tại phường An Tường hiện nay.

(48) Thành lập phường Bình Thuận trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên, dân số của xã Thái Long và phường Đội Cấn. Sau khi thành lập, phường Bình Thuận có diện tích tự nhiên 46,34 km²; quy mô dân số 18.626 người;

Trung tâm chính trị - hành chính của phường Bình Thuận: Tại phường Đội Cấn hiện nay.

3. Sau khi sắp xếp, tỉnh Tuyên Quang có 51 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 46 xã, 05 phường.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện hồ sơ, đề án trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Tuyên Quang theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Khóa XIX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ mười ba thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang, Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (Lg).

CHỦ TỊCH

Lê Thị Kim Dung